

Số: /HD-SYT-SCT

Sơn La, ngày tháng 12 năm 2021

HƯỚNG DẪN

Phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở kinh doanh thương mại, nhà hàng trên địa bàn tỉnh Sơn La

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 về ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Căn cứ Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị Quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”; Quyết định số 5619/QĐ-BYT ngày 07/12/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng”;

Thực hiện Công văn số 33-CV/BCĐ ngày 10/12/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh về việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh;

Để chủ động thích ứng an toàn, linh hoạt và kiểm soát, đánh giá nguy cơ dịch COVID-19 tại trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng, khách sạn... nhằm ngăn chặn dịch bệnh không để bùng phát và lây lan ra cộng đồng. Sở Y tế - Sở Công thương tỉnh Sơn La xây dựng hướng dẫn phối hợp liên ngành tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng chống dịch COVID-19 đối với các cơ sở kinh doanh thương mại trên địa bàn tỉnh Sơn La, như sau:

Phần thứ nhất

PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi áp dụng

Hướng dẫn này sử dụng trong việc hướng dẫn và quản lý công tác phòng chống dịch tại các cơ sở kinh doanh thương mại và nhà hàng bao gồm:

- Các chợ truyền thống; Trung tâm thương mại, siêu thị; Các cửa hàng kinh doanh thương mại có quy mô tương đương siêu thị¹; nhà hàng (bao gồm cửa hàng, quầy hàng kinh doanh thức ăn ngay, thực phẩm chín, nhà hàng ăn uống). Sau đây gọi chung là các khu dịch vụ.

- Các chợ phiên, chợ kinh doanh không thường xuyên, các điểm họp chợ.

¹ Quy mô tương đương với siêu thị: Có diện tích kinh doanh từ 500 m² trở lên (không bao gồm diện tích kho và các công trình phụ trợ), có từ 4.000 tên hàng trở lên.

- Các cơ sở kinh doanh thương mại nhỏ lẻ, siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng chuyên doanh. Sau đây gọi chung là các cửa hàng.

2. Đối tượng áp dụng

- Tổ chức, cá nhân quản lý/người phụ trách/giám đốc khu dịch vụ (sau đây gọi chung là đơn vị quản lý), cửa hàng.

- Hộ kinh doanh, gian hàng trong khu dịch vụ;

- Người lao động, người làm việc, người bán hàng tại khu dịch vụ, cửa hàng.

- Khách hàng đến khu dịch vụ, cửa hàng, các chợ phiên, chợ kinh doanh không thường xuyên, các điểm họp chợ.

- Các tổ chức, cá nhân, cơ quan quản lý liên quan.

Phần thứ 2

NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

I. HƯỚNG DẪN PHÒNG, CHỐNG LÂY NHIỄM COVID-19 TẠI CÁC KHU DỊCH VỤ

1. Đối với đơn vị quản lý

(1) Xây dựng kế hoạch/phương án phòng, chống dịch COVID-19 cho khu dịch vụ:

- Kế hoạch/phương án cần xác định rõ nội dung, người chịu trách nhiệm thực hiện, thời gian thực hiện; nội dung triển khai bao gồm cả phương án xử trí các trường hợp mắc, nghi mắc COVID-19; người chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát; kinh phí thực hiện. Căn cứ thực tế triển khai và kết quả kiểm tra, giám sát, đơn vị quản lý điều chỉnh kế hoạch/phương án cho phù hợp.

- Riêng đối với các chợ, kế hoạch/phương án phòng chống dịch COVID-19 cần được UBND cấp huyện thẩm định và cho ý kiến trước khi ban hành.

(2) Phân công và công khai tên, số điện thoại của cán bộ phụ trách công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại khu dịch vụ để người lao động/làm việc, người bán hàng và khách hàng biết, liên hệ khi cần thiết.

(3) Ký cam kết thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19 với chính quyền địa phương theo mẫu tại Phụ lục 1 kèm theo Hướng dẫn này.

(4) Tạo mã QR điểm kiểm dịch và cung cấp khẩu trang tại lối vào khu dịch vụ.

(5) Bố trí khu vực xếp hàng vào khu dịch vụ có đánh dấu vị trí giãn cách giữa các khách hàng theo quy định. Tại khu vực lối vào khu dịch vụ: tổ chức đo thân nhiệt, yêu cầu người lao động/làm việc, người bán hàng, khách hàng khai báo y tế (*quét mã QR tại điểm kiểm dịch hoặc trên ứng dụng PC-Covid; Đơn vị quản lý khu dịch vụ phải mở sổ khai y tế đối với những người không có điện thoại thông minh*), sát khuẩn tay, đeo khẩu trang và giữ khoảng cách theo quy định; bố trí biển

báo quy định phòng, chống dịch, bố trí đầy đủ nước sát khuẩn tay; có biện pháp kiểm soát mật độ người vào khu dịch vụ đảm bảo quy định phòng, chống dịch, đảm bảo khoảng cách an toàn theo quy định.

(6) Căn cứ vào điều kiện thực tế

- Bố trí phòng/khu vực cách ly tạm thời cho người lao động/làm việc, người bán hàng khi đang làm việc tại khu dịch vụ có một trong các biểu hiện như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở hoặc được xác định mắc bệnh hoặc được xác định là người tiếp xúc vòng 1 (F1) hoặc người tiếp xúc vòng 2 (F2). Phòng/khu vực cách ly tạm thời phải đảm bảo các yêu cầu (theo hướng dẫn tại Phụ lục 4 kèm theo).

- Trường hợp không thể bố trí phòng cách ly tạm thời thì phải bố trí một khu vực riêng để cách ly tạm thời, khu vực này phải tách biệt hoàn toàn với các khu vực bán hàng, giao nhận hàng trong khu dịch vụ.

(7) Yêu cầu đơn vị và người giao hàng thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K, quy định về phòng, chống dịch và ghi lại thông tin người giao hàng, người nhận hàng, thời gian giao nhận hàng...; có biện pháp để hạn chế tiếp xúc giữa người giao hàng và người nhận hàng.

(8) Tổ chức theo dõi hàng ngày sức khỏe của người lao động/làm việc, người bán hàng; không bố trí làm việc đối với người có một trong các biểu hiện như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở và người thuộc đối tượng F1, F2; yêu cầu người lao động/làm việc, người bán hàng tự đo thân nhiệt, theo dõi sức khỏe tại nhà trước đến nơi làm việc và không đi làm khi có các biểu hiện như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở,... và phải báo cho đơn vị quản lý, y tế địa phương để được tư vấn và xử trí theo quy định.

(9) Phát loa trong thời gian mở cửa khu dịch vụ để nhắc nhở người lao động/làm việc, người bán hàng, Phát thanh trong thời gian mở cửa khu dịch vụ để nhắc nhở người lao động/làm việc, người bán hàng, khách hàng thường xuyên thực hiện biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 (thực hiện Thông điệp 5K, quy định về phòng chống dịch COVID-19,...), khuyến khích đối với nhà hàng.

(10) Bố trí đủ thùng đựng chất thải có nắp đậy; bố trí đầy đủ khu vực rửa tay, nhà vệ sinh và đảm bảo luôn có đủ nước sạch, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay, giấy vệ sinh cho người lao động/làm việc, người bán hàng và khách hàng.

(11) Thực hiện vệ sinh khử khuẩn theo hướng dẫn tại **Phụ lục 5** của Hướng dẫn này.

(12) Yêu cầu các hộ kinh doanh/gian hàng trong khu dịch vụ ký cam kết thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19 theo mẫu tại **Phụ lục 2** kèm theo Hướng dẫn này.

(13) Khi phát hiện người có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở tại khu dịch vụ, thực hiện xử trí theo hướng dẫn tại **Phụ lục 4** kèm theo Hướng dẫn này.

(14) Tổ chức thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn cho tất cả hộ kinh doanh/gian hàng, người lao động/làm việc, người bán hàng tại khu dịch vụ về Hướng dẫn này và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 (*tần suất phát loa tuyên truyền 30 phút/01 lần*)

(15) Trường hợp Cấp độ dịch chuyển sang cấp độ 3 chỉ được hoạt động 70% công suất với các chợ; Trường hợp dịch chuyển sang cấp độ 4, các siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện ích, cửa hàng có quy mô tương đương siêu thị chỉ được hoạt động 70% công suất, chợ chỉ được hoạt động 50% công suất (trong đó ưu tiên duy trì hoạt động kinh doanh các mặt hàng lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng thiết yếu), cắt giảm số lượng người lao động/làm việc, người bán hàng tại khu dịch vụ theo tình hình dịch bệnh và theo quy định của UBND tỉnh/Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh.

(16) Xây dựng kế hoạch xét nghiệm sàng lọc theo hướng dẫn tại Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ và kế hoạch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho người lao động (*nguồn kinh phí vận động các tổ chức, hộ kinh doanh tại khu dịch vụ đóng góp*)

(17) Thường xuyên tự đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh COVID-19 một tuần/lần theo **Phụ lục 6** và cập nhật lên hệ thống antoancovid.vn.

2. Đối với hộ kinh doanh/gian hàng trong khu dịch vụ

(1) Tuân thủ việc sắp xếp nơi bán hàng của đơn vị quản lý khu dịch vụ, đảm bảo khoảng cách an toàn trong phòng, chống dịch.

(2) Yêu cầu người bán hàng, người lao động/làm việc không đến làm việc nếu có một trong các biểu hiện như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở hoặc đang trong thời gian cách ly tại nhà theo yêu cầu của cơ quan y tế.

(3) Yêu cầu người bán hàng, người lao động/làm việc luôn thực hiện Thông điệp 5K và các quy định phòng, chống dịch theo hướng dẫn của đơn vị quản lý khu dịch vụ.

(4) Thông báo ngay cho cán bộ quản lý khu dịch vụ, cán bộ đầu mối phụ trách phòng, chống dịch tại khu dịch vụ nếu phát hiện bản thân hoặc khách hàng, người lao động/làm việc, người bán hàng có một trong các biểu hiện như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở; hạn chế tiếp xúc, giữ khoảng cách an toàn và thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của đơn vị quản lý khu dịch vụ.

(5) Nhắc nhở khách hàng luôn đeo khẩu trang, tuân thủ khoảng cách khi mua hàng và chờ mua hàng.

(6) Quản lý người lao động/làm việc, người bán hàng về các thông tin như tên, năm sinh, số CMT/CCCD, địa chỉ nơi ở, số điện thoại, địa chỉ quê quán; yêu cầu người lao động/làm việc, người bán hàng thông báo khi có tiếp xúc với các trường hợp F0 hoặc F1, F2.

(7) Đảm bảo các yêu cầu phòng, chống dịch: vệ sinh khử khuẩn hàng ngày; đảm bảo thông thoáng; đảm bảo khoảng cách an toàn cho người lao động/làm việc, người bán hàng, khách hàng; có biển thông báo số điện thoại liên hệ khi có các biểu hiện nghi ngờ mắc bệnh...

(8) Ký cam kết thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19 với chính quyền địa phương hoặc Đơn vị quản lý khu dịch vụ theo mẫu tại **Phụ lục 2** kèm theo Hướng dẫn này.

(9) Thường xuyên tự đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh COVID-19 một tuần/lần theo **Phụ lục 7**

3. Đối với người lao động/làm việc, người bán hàng, khách hàng

(1) Không đến khu dịch vụ nếu có một trong các biểu hiện như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở hoặc đang trong thời gian cách ly tại nhà theo yêu cầu của cơ quan y tế.

(2) Thực hiện khai báo y tế khi đến khu dịch vụ.

(3) Luôn thực hiện Thông điệp 5K. Trong đó lưu ý:

- Đeo khẩu trang đúng cách và tháo bỏ khẩu trang sau khi sử dụng vào thùng rác đúng nơi quy định (nếu là loại khẩu trang dùng 01 lần).

- Giữ khoảng cách tối thiểu với người xung quanh theo quy định của đơn vị quản lý khu dịch vụ; hạn chế tiếp xúc với người khác.

- Thường xuyên rửa tay với xà phòng và nước sạch hoặc sát khuẩn tay bằng dung dịch sát khuẩn tay trong thời gian có mặt ở khu dịch vụ.

- Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất bằng khăn vải, hoặc khăn tay, hoặc khăn giấy, hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán dịch tiết đường hô hấp. Vứt bỏ khăn giấy che mũi, miệng vào thùng rác và rửa sạch tay. Bỏ rác đúng nơi quy định tại khu dịch vụ; tránh đưa tay lên mắt, mũi, miệng để tránh lây nhiễm bệnh; không khạc nhổ bừa bãi.

(4) Thông báo ngay cho cán bộ phụ trách phòng, chống dịch tại khu dịch vụ nếu phát hiện bản thân hoặc người lao động/làm việc, người bán hàng, khách hàng có một trong các biểu hiện như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở và thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của đơn vị quản lý khu dịch vụ.

(5) Đảm bảo an toàn phòng, chống dịch trong thời gian di chuyển từ nơi ở đến khu dịch vụ và ngược lại.

(6) Người lao động/làm việc, người bán hàng phải được tiêm đủ liều vắc xin, ký cam kết thực hiện công tác về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 với chính quyền địa phương hoặc Đơn vị quản lý khu dịch vụ theo mẫu tại **Phụ lục 3** kèm theo Hướng dẫn này, thường xuyên tự đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh COVID-19 một tuần/lần theo **Phụ lục 8** tại Hướng dẫn này.

4. Đối với khu dịch vụ có hoạt động kinh doanh, dịch vụ ăn uống

(1) Yêu cầu thực hiện đầy đủ các yêu cầu về điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại Khoản 2, Điều 2 Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế và các quy định có liên quan.

(2) Một số nội dung cần thực hiện để phòng, chống lây nhiễm dịch bệnh COVID-19:

- Khu vực chế biến thực phẩm phải có nơi rửa tay, đủ nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay. Thực hiện lưu mẫu thức ăn theo quy định.

- Khu vực ăn uống phải đảm bảo sạch sẽ, thông thoáng; có nơi rửa tay, có đủ nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay; có đủ bàn ghế và đảm bảo khoảng cách giữa các khách hàng theo quy định (có thể xếp ngồi so le hoặc đặt vách ngăn giữa các khách hàng); có đủ dụng cụ ăn uống bảo đảm riêng biệt cho từng khách hàng và được vệ sinh sạch sẽ; có đủ thùng đựng rác, có nắp đậy và có lót túi; có biển 5K về phòng, chống dịch, hướng dẫn khách hàng rửa tay với xà phòng và nước sạch hoặc dung dịch sát khuẩn tay trước, sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh.

- Khu vực nhà vệ sinh đảm bảo sạch sẽ, có đủ nước sạch, xà phòng rửa tay, giấy vệ sinh; vệ sinh khử khuẩn ít nhất 2 lần/ngày.

- Đối với các suất ăn sẵn, thực phẩm chuyên đi phải được bao gói trong hộp/túi kín, an toàn và bảo quản theo quy định, hướng dẫn trong suốt quá trình vận chuyển.

- Người chế biến thực phẩm phải đeo khẩu trang, găng tay khi chế biến, tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

- Tiến hành vệ sinh, khử khuẩn bề mặt bàn, ghế ngồi ngay sau mỗi lượt khách rời đi.

(3) Trong trường hợp dịch cấp độ 03, chỉ được hoạt động 70% công suất, dịch cấp độ 4 chỉ được hoạt động 50% công suất. Đối với nhà hàng có phòng riêng đảm bảo số lượng người không quá 10 người/phòng, đảm bảo khoảng cách. Bố trí vách ngăn chống giọt bắn phù hợp, khuyến khích các hình thức bán hàng mang về.

II. HƯỚNG DẪN PHÒNG, CHỐNG LÂY NHIỄM COVID-19 TẠI CÁC CHỢ PHIÊN, CHỢ KINH DOANH KHÔNG THƯỜNG XUYÊN, CÁC ĐIỂM HỌP CHỢ.

- Chính quyền UBND cấp xã có trách nhiệm quản lý, chỉ đạo công tác phòng chống dịch COVID-19 tại các chợ kinh doanh không thường xuyên, các chợ phiên, các điểm họp chợ tự phát trên địa bàn.

- Quán triệt các tiểu thương thực hiện nghiêm túc quy định 5K theo hướng dẫn của Bộ Y tế và yêu cầu các tiểu thương khai báo thông tin và ký cam kết thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Tạo mã QR điểm kiểm dịch tại điểm chợ để khách hàng khi tới mua, sắm phải thực hiện quét mã QR để khai báo y tế điện tử và *mở sổ khai báo y tế đối với trường hợp khách hàng không có điện thoại thông minh.*

III. HƯỚNG DẪN PHÒNG, CHỐNG LÂY NHIỄM COVID-19 TẠI CÁC CỬA HÀNG

- Khuyến khích việc tự đánh giá mức độ an toàn tại cơ sở kinh doanh theo các tiêu chí tại **Phụ lục 7**.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định 5K theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Bố trí đầy đủ dung dịch sát khuẩn tay tại các vị trí thuận tiện, xà phòng tại cửa hàng và khu vực nhà vệ sinh.

- Thực hiện vệ sinh khử khuẩn cửa hàng theo hướng dẫn tại **Phụ lục 5** của Hướng dẫn này.

- Tạo mã QR điểm kiểm dịch, yêu cầu tất cả các khách hàng khi tới mua, sắm phải thực hiện quét mã QR để khai báo y tế điện tử hoặc ghi lại thông tin vào theo dõi bằng sổ theo dõi của cửa hàng.

- Ký cam kết thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại cửa hàng với chính quyền địa phương theo mẫu tại **Phụ lục 2** hướng dẫn này.

- Trong trường hợp Cấp độ dịch trên địa bàn chuyển sang cấp độ 3, 4, phải thực hiện các biện pháp hạn chế số lượng người bán, mua cùng một thời điểm tại cửa hàng theo quy định của UBND tỉnh/Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh.

Phần thứ 3

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương kiểm tra và hướng dẫn UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch, đánh nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 đối với cơ sở kinh doanh thương mại, nhà hàng trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương cập nhật, điều chỉnh Hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở kinh doanh thương mại, nhà hàng theo quy định mới của Ban chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19, Bộ Y tế và Bộ Công Thương.

- Hướng dẫn UBND các huyện, thành phố, đơn vị quản lý khu dịch vụ xây dựng kế hoạch xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ đối với các khu dịch vụ có nguy cơ cao, tập trung đông người theo hướng dẫn tại Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ và kế hoạch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho người lao động.

2. Sở Công Thương

- Phối hợp với Sở Y tế kiểm tra và hướng dẫn UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch, đánh nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại các cơ sở kinh doanh thương mại trên địa bàn.

- Phối hợp với Sở Y tế cập nhật, điều chỉnh Hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở thương mại, nhà hàng theo quy định mới của Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 Trung ương và Bộ Y tế, Bộ Công Thương.

- Phối hợp với UBND các huyện, thành phố hướng dẫn cập nhật việc đánh giá mức độ an toàn của các khu dịch vụ lên hệ thống antoancovid.vn.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chỉ đạo triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch trên địa bàn theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh và Ban chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19, Bộ Y tế.

- Chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện đánh nguy cơ lây nhiễm, ký và chấp hành cam kết thực hiện công tác phòng chống dịch tại các cơ sở kinh doanh thương mại, nhà hàng trên địa bàn.

- Thẩm định, kiểm tra việc thực hiện phương án/kế hoạch phòng chống dịch COVID-19 của các chợ họp thường xuyên trên địa bàn.

- Chỉ đạo các đơn vị quản lý khu dịch vụ xây dựng kế hoạch tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ đối với các khu dịch vụ có nguy cơ cao (*trung tâm thương mại, siêu thị, các chợ họp thường xuyên, ...*) bằng Test nhanh kháng nguyên cho người quản lý, làm việc, người bán hàng từ nguồn kinh phí xã hội hóa (*vận động các tổ chức, cá nhân tự đóng góp*).

- Rà soát tiêm vắc xin ngừa COVID-19 cho người bán hàng, lao động tại các khu dịch vụ, cửa hàng.

- Đôn đốc các khu dịch vụ cập nhật việc đánh giá lên hệ thống antoancovid.vn. Báo cáo tình hình thực hiện công tác phòng, chống dịch tại các cơ sở kinh doanh thương mại, nhà hàng trên địa bàn về Sở Y tế và Sở Công Thương (*định kỳ*): *01 tháng/lần đối với trường hợp dịch ở Cấp độ 1, 2; 02 tuần/lần đối với trường hợp dịch ở Cấp độ 3; 01 tuần/lần đối với trường hợp dịch ở Cấp độ 4*).

- Trong trường hợp, Cấp độ dịch ở Cấp độ 3, 4:

+ Chỉ xem xét cho phép tiếp tục hoạt động đối với các khu dịch vụ có kết quả đánh giá ít nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh (từ 80-100 điểm), các khu dịch vụ không đảm bảo điều kiện trên, cần yêu cầu tạm dừng hoạt động để thực hiện các biện pháp khắc phục cho đến khi đảm bảo điều kiện an toàn mới cho phép hoạt động kinh doanh trở lại; Chỉ cho phép hoạt động 70% công suất các chợ trường hợp dịch Cấp độ 3 và 50% công suất trường hợp dịch Cấp độ 4;

+ Tổ chức sắp xếp các chợ trên địa bàn, trong đó ưu tiên duy trì bán các mặt hàng thiết yếu, đảm bảo cung cấp đầy đủ nhu yếu phẩm hàng ngày cho nhân dân trên địa bàn; sắp xếp, bố trí các quầy hàng phù hợp với quy mô, diện tích, điều chỉnh giảm số lượng khách trong cùng thời điểm, bảo đảm thực hiện 5K, hạn chế tối đa việc tiếp xúc gần khi giao dịch; Thực hiện phương án phân chia tần suất đi chợ của người dân trên địa bàn.

4. UBND các xã, phường, thị trấn

- Chỉ đạo triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch trên địa bàn theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh, các sở ngành và UBND huyện, thành phố.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn và kiểm tra việc chấp hành các quy định phòng chống dịch, cam kết thực hiện công tác phòng chống dịch của các cơ sở kinh doanh thương mại, nhà hàng (bao gồm cả: các chợ kinh doanh không thường xuyên, các chợ phiên, các điểm họp chợ tự phát, cửa hàng,...) trên địa bàn.

Trên đây là Hướng dẫn phối hợp liên ngành tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng chống dịch COVID-19 đối với cơ sở kinh doanh thương mại, nhà hàng trên địa bàn tỉnh Sơn La. Đề nghị UBND các huyện, thành phố, triển khai thực hiện; Yêu cầu các đơn vị trong ngành Y tế, ngành Công thương trên địa bàn tỉnh nghiêm túc thực hiện./.

**GIÁM ĐỐC
SỞ CÔNG THƯƠNG**

**GIÁM ĐỐC
SỞ Y TẾ**

Phạm Thị Doan

Trần Đắc Thắng

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Bộ Công thương;
- UBND tỉnh;
- Sở Công thương;
- Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NVYD.

Phụ lục 1:
MẪU BẢN CAM KẾT
THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 ĐỐI VỚI
ĐƠN VỊ QUẢN LÝ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
Thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19

Tên khu dịch vụ:

Địa chỉ của khu dịch vụ:

Tên đơn vị quản lý khu dịch vụ:

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... **Fax:**..... **Email:**.....

Tên người đại diện ký cam kết của đơn vị quản lý:

Điện thoại của người ký cam kết:.....

Chúng tôi đã đọc và hiểu rõ các yêu cầu, quy định phòng, chống dịch COVID-19 đối với đơn vị quản lý tại khu dịch vụ (có nội dung cam kết kèm theo).

Chúng tôi cam kết thực hiện đúng các yêu cầu, quy định phòng, chống dịch COVID-19 và chịu trách nhiệm trước chính quyền địa phương nếu để xảy ra việc lây nhiễm dịch COVID-19 do không thực hiện đầy đủ các nội dung cam kết này trong khi duy trì hoạt động tại thời điểm phòng, chống dịch./.

....., ngày tháng năm 2021

Đại diện đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lưu ý: UBND cấp xã phát 01 bộ có đóng dấu treo (01 Bản cam kết + 01 Nội dung cam kết phòng, chống dịch COVID-19 đối với đơn vị quản lý tại khu dịch vụ) đến các đơn vị quản lý, sau đó thu lại Bản cam kết; đơn vị quản lý lưu giữ. Nội dung cam kết phòng, chống dịch COVID-19 tại khu dịch vụ đối với đơn vị quản lý khu dịch vụ để thực hiện.

NỘI DUNG
CAM KẾT PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19
TẠI KHU DỊCH VỤ

1. Có kế hoạch/phương án phòng, chống dịch COVID-19 cho khu dịch vụ.
2. Phân công và công khai thông tin liên lạc (tên, số điện thoại) của cán bộ đầu mối phụ trách về công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại khu dịch vụ để người lao động/làm việc, người bán hàng và khách hàng biết, liên hệ khi cần thiết.
3. Thực hiện ký cam kết với chính quyền địa phương về việc thực hiện, tuân thủ các quy định, khuyến cáo về phòng, chống dịch COVID-19.
4. Tạo mã QR điểm kiểm dịch tại cửa vào khu dịch vụ, cung cấp đầy đủ khẩu trang.
5. Tại khu vực cửa vào khu dịch vụ, tổ chức đo thân nhiệt, yêu cầu người lao động/làm việc, người bán hàng, khách hàng vào khu dịch vụ phải khai báo y tế (quét mã QR điểm kiểm dịch hoặc trên ứng dụng VHD hoặc khai trên giấy), sát khuẩn tay, đeo khẩu trang và giữ khoảng cách theo quy định; bố trí biển báo quy định phòng, chống dịch đối với khách hàng, bố trí đầy đủ nước sát khuẩn tay; bố trí khu vực xếp hàng vào khu dịch vụ có đánh dấu vị trí giãn cách giữa các khách hàng theo quy định; có biện pháp kiểm soát mật độ người vào khu dịch vụ đảm bảo quy định phòng, chống dịch, đảm bảo khoảng cách an toàn theo quy định.
6. Bố trí phòng/khu vực cách ly tạm thời cho người lao động/làm việc, người bán hàng khi đang làm việc tại khu dịch vụ có một trong các biểu hiện như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở hoặc được xác định mắc bệnh hoặc được xác định là người tiếp xúc vòng 1 (F1) hoặc người tiếp xúc vòng 2 (F2). Phòng/khu vực cách ly tạm thời phải đảm bảo các yêu cầu (theo hướng dẫn tại Phụ lục 4 kèm theo). Trường hợp không thể bố trí phòng cách ly tạm thời thì phải bố trí một khu vực cách ly tạm thời tách biệt hoàn toàn với các khu vực bán hàng trong khu dịch vụ.
7. Yêu cầu đơn vị và người giao hàng thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K, yêu cầu về phòng, chống dịch theo quy định và ghi lại thông tin người giao hàng, người nhận hàng, thời gian giao nhận hàng..., có biện pháp để hạn chế tiếp xúc giữa người giao hàng và người nhận hàng.
8. Tổ chức theo dõi sức khỏe hàng ngày cho người lao động/làm việc, người bán hàng; không được bố trí làm việc đối với người khi có một trong các biểu hiện như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở và người thuộc đối tượng F1, F2; yêu cầu người lao động/làm việc, người bán hàng tự đo thân nhiệt, theo dõi sức khỏe tại nhà trước đến nơi làm việc và không đi làm khi có các biểu hiện như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở... và phải báo cho đơn vị quản lý, y tế địa phương để được tư vấn và xử trí theo quy định.

9. Phát loa trong thời gian mở cửa khu dịch vụ để nhắc nhở khách hàng, người bán hàng, hộ kinh doanh/gian hàng thường xuyên thực hiện biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 (thực hiện Thông điệp 5K...).

10. Bố trí đủ thùng đựng chất thải có nắp đậy; bố trí đầy đủ khu vực rửa tay, nhà vệ sinh và đảm bảo luôn có đủ nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay cho người lao động/làm việc, người bán hàng và khách hàng; nhà vệ sinh tại khu dịch vụ phải có đủ nước sạch, xà phòng rửa tay, giấy vệ sinh.

11. Thực hiện vệ sinh khử khuẩn (theo hướng dẫn tại phần ba vệ sinh môi trường, khử khuẩn tại khu dịch vụ).

12. Yêu cầu các hộ kinh doanh/gian hàng phải ký cam kết thực hiện tuân thủ các quy định, hướng dẫn về phòng, chống dịch COVID-19 (theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Hướng dẫn này).

13. Khi phát hiện người có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở tại khu dịch vụ, thực hiện xử trí theo hướng dẫn tại Phụ lục 4 kèm theo Hướng dẫn này.

14. Tổ chức thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn cho tất cả hộ kinh doanh/gian hàng, người lao động/làm việc, người bán hàng tại khu dịch vụ về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và Hướng dẫn này.

15. Điều chỉnh số lượng người lao động/làm việc, người bán hàng tại khu dịch vụ theo tình hình dịch bệnh và theo quy định của chính quyền địa phương.

Phụ lục 2:
MẪU BẢN CAM KẾT
THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 ĐỐI VỚI
HỘ KINH DOANH/GIAN HÀNG/CỬA HÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
Thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19

Tên hộ kinh doanh/gian hàng/cửa hàng:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... **Email:**.....

Tên đại diện người ký cam kết:

Điện thoại:.....

Tôi đã đọc và hiểu rõ các yêu cầu, quy định phòng, chống dịch COVID-19 đối với hộ kinh doanh/gian hàng tại khu dịch vụ (có nội dung cam kết kèm theo).

Thay mặt hộ kinh doanh/gian hàng, tôi cam kết thực hiện đúng các yêu cầu, quy định phòng, chống dịch đối với hộ kinh doanh/gian hàng và chịu trách nhiệm trước đơn vị quản lý khu dịch vụ, chính quyền địa phương nếu để xảy ra lây nhiễm dịch COVID-19 do không thực hiện đầy đủ các nội dung cam kết này trong khi duy trì hoạt động tại thời điểm phòng, chống dịch./.

....., ngày tháng năm 2021

Người cam kết
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lưu ý: UBND cấp xã phát 01 bộ có đóng dấu treo (01 Bản cam kết + 01 Nội dung cam kết phòng, chống dịch COVID-19 tại khu dịch vụ) cho mỗi hộ kinh doanh/gian hàng thông qua đơn vị quản lý; đơn vị quản lý khu dịch vụ yêu cầu hộ kinh doanh ký cam kết, sau đó thu lại Bản cam kết. Hộ kinh doanh/gian hàng lưu giữ Nội dung cam kết phòng, chống dịch COVID-19 để thực hiện.

NỘI DUNG
CAM KẾT PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI KHU DỊCH VỤ
ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH

1. Tuân thủ việc sắp xếp nơi bán hàng của đơn vị quản lý khu dịch vụ, đảm bảo khoảng cách an toàn phòng, chống dịch.

2. Yêu cầu người bán hàng, người lao động/làm việc không làm việc nếu có một trong các biểu hiện như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở hoặc đang trong thời gian cách ly tại nhà theo yêu cầu của cơ quan y tế.

3. Yêu cầu người bán hàng, người lao động/làm việc luôn thực hiện Thông điệp 5K và các quy định phòng, chống dịch theo hướng dẫn của đơn vị quản lý khu dịch vụ.

4. Thông báo ngay cho cán bộ quản lý khu dịch vụ, cán bộ đầu mối phụ trách phòng, chống dịch tại khu dịch vụ nếu phát hiện bản thân hoặc khách hàng, người lao động/làm việc, người bán hàng có một trong các biểu hiện như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở; hạn chế tiếp xúc, giữ khoảng cách tối thiểu và thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của người có thẩm quyền của khu dịch vụ.

5. Nhắc nhở khách hàng luôn đeo khẩu trang, tuân thủ khoảng cách khi mua hàng và chờ mua hàng.

6. Quản lý người lao động/làm việc, người bán hàng về các thông tin như họ tên, năm sinh, số CMT/CCCD, địa chỉ nơi ở, số điện thoại, địa chỉ quê quán, yêu cầu người lao động/làm việc, người bán hàng thông báo khi có tiếp xúc với các trường hợp F0 hoặc F1, F2.

7. Đảm bảo các yêu cầu phòng, chống dịch: vệ sinh khử khuẩn hàng ngày; đảm bảo thông thoáng; đảm bảo khoảng cách an toàn cho người lao động/làm việc, người bán hàng, khách hàng; có biển thông báo số điện thoại liên hệ khi có các biểu hiện nghi ngờ mắc bệnh...

Phụ lục 3:
MẪU BẢN CAM KẾT
THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 ĐỐI VỚI
NGƯỜI LAO ĐỘNG/LÀM VIỆC, NGƯỜI BÁN HÀNG TẠI
KHU DỊCH VỤ/CỬA HÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
Thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19

Tên người lao động/làm việc/bán hàng:.....

Địa chỉ nơi làm việc:

Địa chỉ nơi ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... CMT/CCCD:.....

Tôi đã đọc và hiểu rõ các yêu cầu, quy định phòng, chống dịch COVID-19 tại khu dịch vụ đối với người lao động/làm việc, người bán hàng (có nội dung cam kết kèm theo).

Tôi cam kết thực hiện đúng các yêu cầu, quy định phòng, chống dịch COVID-19 tại nơi làm việc và chịu trách nhiệm trước chính quyền địa phương nếu để xảy ra việc lây nhiễm dịch COVID-19 do không thực hiện đầy đủ các nội dung cam kết này trong khi duy trì hoạt động tại thời điểm phòng, chống dịch./.

....., ngày tháng năm 2021

Người cam kết
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lưu ý: UBND cấp xã phát 01 bộ có đóng dấu treo (01 Bản cam kết + 01 Nội dung cam kết phòng, chống dịch COVID-19 tại khu dịch vụ) cho tất cả người lao động/làm việc, người bán hàng thông qua đơn vị quản lý khu dịch vụ và hộ kinh doanh; đơn vị quản lý khu dịch vụ yêu cầu người lao động, người bán hàng ký cam kết, sau đó thu lại Bản cam kết. Người lao động/làm việc, người bán hàng lưu giữ Nội dung cam kết phòng, chống dịch COVID-19 để thực hiện.

NỘI DUNG**CAM KẾT PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI KHU DỊCH VỤ ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG/LÀM VIỆC, NGƯỜI BÁN HÀNG**

1. Không đến làm việc nếu có một trong các biểu hiện như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở hoặc đang trong thời gian cách ly tại nhà theo yêu cầu của cơ quan y tế.

2. Thực hiện khai báo y tế khi đến khu dịch vụ.

3. Luôn thực hiện Thông điệp 5K. Trong đó lưu ý:

- Đeo khẩu trang đúng cách và thải bỏ khẩu trang sau khi sử dụng vào thùng rác đúng nơi quy định (nếu là loại khẩu trang dùng 01 lần).

- Giữ khoảng cách tối thiểu với người xung quanh theo quy định của đơn vị quản lý khu dịch vụ; hạn chế tiếp xúc với người khác.

- Thường xuyên rửa tay với xà phòng và nước sạch hoặc sát khuẩn tay bằng dung dịch sát khuẩn tay trong thời gian có mặt ở khu dịch vụ.

- Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất bằng khăn vải, hoặc khăn tay, hoặc khăn giấy, hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán dịch tiết đường hô hấp. Vứt bỏ khăn giấy che mũi, miệng vào thùng rác và rửa sạch tay. Bỏ rác đúng nơi quy định tại khu dịch vụ; tránh đưa tay lên mắt, mũi, miệng để tránh lây nhiễm bệnh; không khạc nhổ bừa bãi.

4. Thông báo ngay cho cán bộ phụ trách phòng, chống dịch tại khu dịch vụ nếu phát hiện bản thân hoặc người lao động/làm việc, người bán hàng, khách hàng có một trong các biểu hiện như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở và thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của đơn vị quản lý khu dịch vụ.

5. Đảm bảo an toàn phòng, chống dịch trong thời gian di chuyển từ nơi ở đến khu dịch vụ và ngược lại.

Phụ lục 4:**HƯỚNG DẪN XỬ TRÍ KHI CÓ TRƯỜNG HỢP MỆT MỎI, SỐT, HO, ĐAU RÁT HỌNG, KHÓ THỞ TẠI KHU DỊCH VỤ**

Khi phát hiện người có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở (sau đây gọi là người nghi ngờ mắc bệnh COVID-19) tại khu dịch vụ, cần thực hiện theo các bước sau:

1. Thông báo cho cán bộ quản lý khu dịch vụ và cán bộ y tế phụ trách địa bàn.
2. Cán bộ quản lý/cán bộ y tế cung cấp khẩu trang y tế và hướng dẫn người nghi ngờ mắc bệnh COVID-19 đeo đúng cách.
3. Người nghi ngờ mắc bệnh COVID-19 hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh, tránh tiếp xúc gần dưới 01 mét với những người khác.
4. Đơn vị quản lý khu dịch vụ đưa người nghi ngờ mắc bệnh COVID-19 đến khu vực cách ly tạm thời đã được bố trí tại khu dịch vụ.

Yêu cầu đối với nơi cách ly tạm thời:

- Bố trí tại khu vực riêng, gần cổng ra vào, tách biệt với khu vực các gian hàng (nếu có thể).
- Phòng cách ly tạm thời phải đảm bảo: Thoáng khí, thông gió tốt; Hạn chế đồ đạc trong phòng; Có chỗ rửa tay; Có thùng đựng rác có nắp đậy kín; Có khu vực vệ sinh riêng.

5. Gọi điện cho đường dây nóng của Sở Y tế hoặc của Bộ Y tế (số điện thoại 1900 3228 hoặc 1900 9095) hoặc cơ quan y tế theo quy định của địa phương để được tư vấn và nếu cần thì đến cơ sở y tế khám và điều trị.

6. Hạn chế sử dụng phương tiện giao thông công cộng để di chuyển người nghi ngờ mắc bệnh COVID-19 đến cơ sở y tế.

7. Lập danh sách người tiếp xúc và thực hiện khử khuẩn tại khu dịch vụ khi cơ quan y tế yêu cầu.

8. Thực hiện vệ sinh môi trường, khử khuẩn theo hướng dẫn tại Phần thứ ba của Hướng dẫn này khi cơ quan y tế yêu cầu.

Phụ lục 5:**HƯỚNG DẪN VỆ SINH KHỬ KHUẨN TẠI KHU DỊCH VỤ/CỬA HÀNG****1. Nguyên tắc chung**

- Khử khuẩn bằng chất tẩy rửa thông thường như chai xịt tẩy rửa đa năng dùng sẵn hoặc pha dung dịch tẩy rửa bồn cầu gia dụng (chứa khoảng 5% sodium hypochlorite) theo tỷ lệ 10 ml dung dịch tẩy rửa với 1 lít nước để thành dung dịch có khả năng diệt vi rút, hoặc dung dịch chứa 0,05% clo hoạt tính sau khi pha hoặc còn 70%. Chỉ pha dung dịch đủ dùng trong ngày. Dùng còn 70% để lau các bề mặt thiết bị điện tử để bị ăn mòn bởi hóa chất hoặc có tiết diện nhỏ. Thời gian cách ly sau khi khử khuẩn ít nhất 30 phút.

- Ưu tiên khử khuẩn bằng cách lau rửa. Đối với các bề mặt bản phải được làm sạch bằng xà phòng và nước trước khi khử khuẩn.

- Sử dụng khẩu trang, găng tay cao su, quần áo bảo hộ khi thực hiện vệ sinh, khử khuẩn.

2. Vệ sinh môi trường, khử khuẩn tại nơi làm việc của người lao động, người làm việc, người bán hàng**2.1. Làm tốt công tác vệ sinh chung tại nơi làm việc**

- Đối với nền nhà, tường, bàn ghế, các đồ vật trong phòng, nơi chế biến thức ăn, gian bán hàng, các bề mặt có tiếp xúc: khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày.

- Đối với các vị trí tiếp xúc thường xuyên như tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, tay vịn lan can, nút bấm thang máy, công tắc điện, bàn phím máy tính, điều khiển từ xa, điện thoại dùng chung...: khử khuẩn ít nhất 02 lần/ngày.

- Tại khu vực công cộng như bàn chờ, bình nước uống công cộng... thì bố trí dung dịch sát khuẩn tay để người lao động, khách hàng sát khuẩn tay trước khi sử dụng.

- Đối với khu vệ sinh chung: vệ sinh khử khuẩn ít nhất 02 lần/01 ca làm việc hoặc 01 ngày.

2.2. Tăng cường thông khí tại các khu vực, vị trí làm việc bằng cách tăng thông gió hoặc mở cửa ra vào và cửa sổ, sử dụng quạt hoặc các giải pháp phù hợp khác. Hạn chế sử dụng điều hòa (nếu có thể).

3. Vệ sinh môi trường, khử khuẩn tại các khu cung cấp dịch vụ cho khách hàng**3.1. Tổ chức khử khuẩn khu dịch vụ như sau:**

- Đối với nền nhà, tường, các đồ vật trong phòng, gian bán hàng, khu vui chơi của trẻ em, nhà hàng ăn uống, quầy kinh doanh thức ăn ngay, khu vệ sinh chung: khử khuẩn ít nhất 02 lần/01 ca làm việc hoặc 01 ngày. Đối với nhà hàng tiến hành khử khuẩn mặt bàn ăn, ghế ngồi ngay sau khi mỗi lượt khách rời đi.

- Đối với vị trí có tiếp xúc thường xuyên như tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, tay vịn lan can, bảng điều khiển thang máy, cabin thang máy, giỏ hàng, xe đẩy hàng: khử khuẩn ít nhất 04 lần/ngày.

3.2. Tăng cường thông khí tại các phòng và các khu vực của khu dịch vụ bằng cách mở cửa ra vào và cửa sổ, sử dụng quạt, hạn chế sử dụng điều hòa (nếu có thể).

4. Xử lý chất thải: Bố trí đủ thùng đựng rác có nắp đậy, đặt ở vị trí thuận tiện tại khu dịch vụ cho người lao động, khách hàng và thực hiện thu gom, xử lý hằng ngày theo quy định.

Phụ lục 6:
BẢNG ĐÁNH GIÁ NGUY CƠ LÂY NHIỄM DỊCH BỆNH COVID-19 ĐỐI
VỚI ĐƠN VỊ QUẢN LÝ KHU DỊCH VỤ

TT	NỘI DUNG	Thang điểm chấm			Điểm chấm thực tế
		<i>Có thực hiện</i>	<i>Có nhưng không đầy đủ</i>	<i>Không thực hiện</i>	
1	Có kế hoạch/phương án phòng, chống dịch COVID-19 cho khu dịch vụ.	9	4,5	0	
2	Phân công và công khai thông tin liên lạc (tên, số điện thoại) của cán bộ đầu mỗi phụ trách về công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại khu dịch vụ để người lao động/làm việc, người bán hàng và khách hàng biết, liên hệ khi cần thiết.	5	2,5		
3	Thực hiện ký cam kết với chính quyền địa phương về việc thực hiện, tuân thủ các quy định, khuyến cáo về phòng, chống dịch COVID-19	5	2,5	0	
4	Tạo mã QR hoặc tờ khai y tế để kiểm dịch và trang bị khẩu trang, nước rửa tay tại lối vào khu dịch vụ	7	3,5	0	
5	Tại khu vực cửa vào khu dịch vụ, tổ chức đo thân nhiệt, yêu cầu người lao động/làm việc, người bán hàng, khách hàng vào khu dịch vụ phải khai báo y tế (quét mã QR điểm kiểm dịch hoặc trên ứng dụng PC-Covid hoặc khai trên giấy), sát khuẩn tay, đeo khẩu trang và giữ khoảng cách theo quy định; bố trí biển báo quy định phòng, chống dịch đối với khách hàng, bố trí đầy đủ nước sát khuẩn tay; bố trí khu vực xếp hàng vào khu dịch vụ có đánh dấu vị trí giãn cách giữa các khách hàng theo quy định; có biện pháp kiểm soát mật độ người vào khu dịch vụ đảm bảo quy định phòng, chống dịch, đảm bảo khoảng cách an toàn theo quy định.	10	5	0	
6	Bố trí phòng/khu vực cách ly tạm thời cho người lao động/làm việc, người bán hàng khi đang làm việc tại khu dịch vụ có một trong các biểu hiện như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở hoặc được xác định mắc bệnh	5	2,5	0	

	hoặc được xác định là người tiếp xúc vòng 1 (F1) hoặc người tiếp xúc vòng 2 (F2). Phòng/khu vực cách ly tạm thời phải đảm bảo các yêu cầu (theo hướng dẫn tại Phụ lục 7 kèm theo). Trường hợp không thể bố trí phòng cách ly tạm thời thì phải bố trí một khu vực cách ly tạm thời tách biệt hoàn toàn với các khu vực bán hàng trong khu dịch vụ.				
7	Yêu cầu đơn vị và người giao hàng thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K, yêu cầu về phòng, chống dịch theo quy định và ghi lại thông tin người giao hàng, người nhận hàng, thời gian giao nhận hàng..., có biện pháp để hạn chế tiếp xúc giữa người giao hàng và người nhận hàng.	5	2,5	0	
8	Tổ chức theo dõi sức khỏe hàng ngày cho người lao động/làm việc, người bán hàng; không được bố trí làm việc đối với người khi có một trong các biểu hiện như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở và người thuộc đối tượng F1, F2; yêu cầu người lao động/làm việc, người bán hàng tự đo thân nhiệt, theo dõi sức khỏe tại nhà trước đến nơi làm việc và không đi làm khi có một trong các biểu hiện như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở... và phải báo cho đơn vị quản lý, y tế địa phương để được tư vấn và xử trí theo quy định.	7	3,5	0	
9	Phát thanh trong thời gian mở cửa khu dịch vụ để nhắc nhở người lao động/làm việc, người bán hàng, khách hàng thường xuyên thực hiện biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 (thực hiện Thông điệp 5K, quy định về phòng chống dịch COVID-19,...).	7	3,5	0	
10	Bố trí đủ thùng đựng chất thải có nắp đậy; bố trí đầy đủ khu vực rửa tay, nhà vệ sinh và đảm bảo luôn có đủ nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay cho người lao động/làm việc, người bán hàng và khách hàng; nhà vệ sinh tại khu dịch vụ phải có đủ nước sạch, xà phòng rửa tay, giấy vệ sinh.	7	3,5	0	
11	Thực hiện vệ sinh khử khuẩn theo hướng dẫn.	10	5	0	

12	Yêu cầu các hộ kinh doanh/gian hàng phải ký cam kết thực hiện tuân thủ các quy định, hướng dẫn về phòng, chống dịch COVID-19.	7	3,5	0	
13	Khi phát hiện người có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở tại khu dịch vụ, thực hiện xử trí theo hướng dẫn.	6	3	0	
14	Tổ chức thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn cho tất cả hộ kinh doanh/gian hàng, người lao động/làm việc, người bán hàng tại khu dịch vụ về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và Hướng dẫn này.	5	2,5	0	
15	Điều chỉnh số lượng người lao động/làm việc, người bán hàng tại khu dịch vụ theo tình hình dịch bệnh và theo quy định của chính quyền địa phương.	5	2,5	0	
Tổng số điểm		100	50	0	

Xếp loại nguy cơ:

- Từ 80 đến 100 điểm: thực hiện tốt, ít nguy cơ lây nhiễm.
- Từ 50 đến 79 điểm: thực hiện trung bình, có nguy cơ lây nhiễm.
- Từ 0 đến 49 điểm: thực hiện chưa tốt, nguy cơ lây nhiễm cao.

Lưu ý:

- Những khu vực nào sau khi đánh giá có nguy cơ lây nhiễm, nguy cơ lây nhiễm cao thì cần rà soát khắc phục ngay để đảm bảo an toàn phòng, chống dịch.
- Điểm số trong bảng là điểm tối đa, người đánh giá có thể cho điểm thấp tùy theo đánh giá thực tế.

Phụ lục 7:**BẢNG ĐÁNH GIÁ NGUY CƠ LÂY NHIỄM DỊCH BỆNH COVID-19 ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH/GIAN HÀNG**

TT	NỘI DUNG	Thang điểm chấm			Điểm chấm thực tế
		<i>Có thực hiện</i>	<i>Có nhưng không đầy đủ</i>	<i>Không thực hiện</i>	
1	Tuân thủ việc sắp xếp nơi bán hàng của đơn vị quản lý khu dịch vụ, đảm bảo khoảng cách an toàn phòng, chống dịch.	10	5	0	
2	Yêu cầu người bán hàng, người lao động/làm việc không làm việc nếu có một trong các biểu hiện như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở hoặc đang trong thời gian cách ly tại nhà theo yêu cầu của cơ quan y tế.	20	10	0	
3	Yêu cầu người bán hàng, người lao động/làm việc luôn thực hiện Thông điệp 5K và các quy định phòng, chống dịch theo hướng dẫn của đơn vị quản lý khu dịch vụ.	20	10	0	
4	Thông báo ngay cho cán bộ quản lý khu dịch vụ, cán bộ đầu mối phụ trách phòng, chống dịch tại khu dịch vụ nếu phát hiện bản thân hoặc khách hàng, người lao động/làm việc, người bán hàng có một trong các biểu hiện như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở; hạn chế tiếp xúc, giữ khoảng cách tối thiểu và thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của người có thẩm quyền của khu dịch vụ.	20	10	0	
5	Nhắc nhở khách hàng luôn đeo khẩu trang, tuân thủ khoảng cách khi mua hàng và chờ mua hàng.	10	5	0	
6	Quản lý người lao động/làm việc, người bán hàng về các thông tin như họ tên, năm sinh, số CMT/CCCD, địa chỉ nơi ở, số điện thoại, địa chỉ quê quán, yêu cầu người lao động/làm việc, người bán hàng thông báo khi có tiếp xúc với các trường hợp F0 hoặc F1, F2.	5	2,5	0	

7	Đảm bảo các yêu cầu phòng, chống dịch: vệ sinh khử khuẩn hàng ngày; đảm bảo thông thoáng; đảm bảo khoảng cách an toàn cho người lao động/làm việc, người bán hàng, khách hàng; có biển thông báo số điện thoại liên hệ khi có các biểu hiện nghi ngờ mắc bệnh...	5	2,5	0	
8	Thực hiện ký cam kết thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19.	10	5	0	
	Tổng điểm	100	50	0	

Xếp loại nguy cơ:

- Từ 80 đến 100 điểm: thực hiện tốt, ít nguy cơ lây nhiễm.
- Từ 50 đến 79 điểm: thực hiện trung bình, có nguy cơ lây nhiễm.
- Từ 0 đến 49 điểm: thực hiện chưa tốt, nguy cơ lây nhiễm cao.

Lưu ý:

- Những khu vực nào sau khi đánh giá có nguy cơ lây nhiễm, nguy cơ lây nhiễm cao thì cần rà soát khắc phục ngay để đảm bảo an toàn phòng, chống dịch.
- Điểm số trong bảng là điểm tối đa, người đánh giá có thể cho điểm thấp tùy theo đánh giá thực tế.

Phụ lục 8:**BẢNG ĐÁNH GIÁ NGUY CƠ LÂY NHIỄM DỊCH BỆNH COVID-19 ĐỐI NGƯỜI LAO ĐỘNG/LÀM VIỆC, NGƯỜI BÁN HÀNG**

TT	NỘI DUNG	Thang điểm chấm			Điểm chấm thực tế
		<i>Có thực hiện</i>	<i>Có nhưng không đầy đủ</i>	<i>Không thực hiện</i>	
1	Không đến làm việc nếu có một trong các biểu hiện như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở hoặc đang trong thời gian cách ly tại nhà theo yêu cầu của cơ quan y tế.	15	7,5	0	
2	Thực hiện khai báo y tế khi đến khu dịch vụ.	20	10	0	
3	<p>Luôn thực hiện Thông điệp 5K. Trong đó lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đeo khẩu trang đúng cách và thải bỏ khẩu trang sau khi sử dụng vào thùng rác đúng nơi quy định (nếu là loại khẩu trang dùng 01 lần). - Giữ khoảng cách tối thiểu với người xung quanh theo quy định của đơn vị quản lý khu dịch vụ; hạn chế tiếp xúc với người khác. - Thường xuyên rửa tay với xà phòng và nước sạch hoặc sát khuẩn tay bằng dung dịch sát khuẩn tay trong thời gian có mặt ở khu dịch vụ. <p>Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất bằng khăn vải, hoặc khăn tay, hoặc khăn giấy, hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán dịch tiết đường hô hấp. Vứt bỏ khăn giấy che mũi, miệng vào thùng rác và rửa sạch tay. Bỏ rác đúng nơi quy định tại khu dịch vụ; tránh đưa tay lên mắt, mũi, miệng để tránh lây nhiễm bệnh; không khạc nhổ bừa bãi.</p>	25	12,5	0	
4	Thông báo ngay cho cán bộ phụ trách phòng, chống dịch tại khu dịch vụ nếu phát hiện bản thân hoặc khách hàng, người làm việc cùng, người lao động có một trong các biểu hiện như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở và thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của người có thẩm quyền của khu dịch vụ.	20	10	0	

5	Đảm bảo an toàn phòng, chống dịch trong thời gian di chuyển từ nơi ở đến khu dịch vụ và ngược lại.	10	5	0	
6	Thực hiện ký cam kết thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19.	10	5	0	
	Tổng điểm	100	50	0	

- Từ 80 đến 100 điểm: thực hiện tốt, ít nguy cơ lây nhiễm.
- Từ 50 đến 79 điểm: thực hiện trung bình, có nguy cơ lây nhiễm.
- Từ 0 đến 49 điểm: thực hiện chưa tốt, nguy cơ lây nhiễm cao.

Lưu ý:

- Những khu vực nào sau khi đánh giá có nguy cơ lây nhiễm, nguy cơ lây nhiễm cao thì cần rà soát khắc phục ngay để đảm bảo an toàn phòng, chống dịch.
- Điểm số trong bảng là điểm tối đa, người đánh giá có thể cho điểm thấp tùy theo đánh giá thực tế.